

Số: 02 /TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021  
Phương án phân phối lợi nhuận 2021**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng;*

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021; theo đề xuất của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua Báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

**1. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt:**

Báo cáo Tài chính năm 2021 được Công ty TNHH Kiểm toán An Việt kiểm toán. HĐQT Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng công bố, đăng tải trên Website của Công ty <https://habecohnp.com.vn> bao gồm:

1. Báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2021
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2021

**Một số chỉ tiêu cơ bản trong  
Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 như sau:**

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Số tiền (đồng)
<b>1</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>197.540.870.966</b>
<b>2</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>154.727.392.971</b>
2.1	Vốn góp của chủ sở hữu	91.792.900.000
2.2	Quỹ đầu tư phát triển	53.005.612.646
2.3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.023.818.325
<b>3</b>	<b>Tổng doanh thu và thu nhập khác</b>	<b>272.719.612.988</b>
3.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	270.505.122.770
3.2	Doanh thu tài chính	197.196.938
3.3	Thu nhập khác	2.017.293.280
<b>4</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>270.401.927.105</b>
4.1	Các khoản giảm trừ doanh thu	94.372.189.178
4.2	Giá vốn hàng bán	138.883.418.373
4.3	Chi phí tài chính	356.965.830
4.4	Chi phí bán hàng	20.654.906.261
4.5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.134.407.575
4.6	Chi phí khác	39.888
<b>5</b>	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>2.317.685.883</b>
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>1.811.442.913</b>

**2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021**

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và quy định về trích lập các quỹ trong Điều lệ của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

STT	Phân chia lợi nhuận	Dự kiến năm 2021
<b>1</b>	<b>Tổng lợi nhuận chưa phân phối</b>	<b>2.023.818.325</b>
	Lợi nhuận chưa PP năm trước	212.375.412
	Lợi nhuận chưa PP năm nay	1.811.442.913
<b>2</b>	<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>1.862.609.898</b>
2.1	Trích khen thưởng ban điều hành	161.905.466
2.2	Trích Quỹ khen thưởng	161.905.466
2.3	Trích quỹ phúc lợi	161.905.466
2.4	Trả cổ tức (tỉ lệ 1.5 % * 91.792.900.000)	1.376.893.500
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận còn lại để sang năm 2022</b>	<b>161.208.427</b>

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. Trân trọng!**



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Phạm Anh Tuấn*



Số: 03 /TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 22 tháng 04 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

V/v: Thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch cổ tức năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Hội đồng Quản trị Công ty trân trọng kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch trả cổ tức năm 2022 như sau:

**1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu năm 2022**

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch Năm 2022
1. Sản lượng	Triệu lít	31.688
1.1 Bia Hải Phòng	-	29.688
1.2 Bia chai Hà Nội 450 ml	-	2
2. Doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	315.9
3. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,53

**2. Kế hoạch cổ tức năm 2022**

- Cổ tức năm tài chính 2022: 2,5 %

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch HĐQT**



**Phạm Anh Tuấn**

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
BIA - RƯỢU - NGK HÀ NỘI  
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA  
HÀ NỘI - HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2022

Số: 04./TTr-HĐQT

## TỜ TRÌNH

*V/v: Thông qua miễn nhiệm và bầu thay thế  
thành viên Hội đồng quản trị*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khoá 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Bà Tạ Thu Thủy ngày 14/04/2022.

Căn cứ Công văn số 1057/HABECO-HĐQT ngày 29/11/2021 của Hội đồng quản trị Tổng Cty CP Bia Rượu-NGK Hà Nội về việc:

- Biệt phái Ông Trần Văn Trung - Chánh Văn phòng HĐQT Tổng Công ty đến thực hiện nhiệm vụ tại Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng, giới thiệu bổ nhiệm Ông Trần Văn Trung giữ chức vụ Giám đốc Công ty thay Bà Tạ Thu Thủy kể từ ngày 01/01/2022;

- Ủy quyền Ông Trần Văn Trung làm đại diện phần vốn Habeco tại Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng thay Bà Tạ Thu Thủy kể từ ngày 01/01/2022. Số cổ phần làm đại diện: 458.965 cổ phần, tương đương 05% vốn điều lệ của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng kính trình Đại hội xem xét:

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Bà Tạ Thu Thủy
2. Bầu bổ sung 01 thành viên tham gia Hội đồng quản trị thay thế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**  
  
**Phạm Anh Tuấn**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
BIA - RƯỢU - NGK HÀ NỘI  
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA  
HÀ NỘI - HẢI PHÒNG**

Số: 05./TTr-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2022

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua miễn nhiệm và bầu thay thế  
thành viên Ban kiểm soát**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khoá 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát của Ông Vũ Đình Đức ngày 14/04/2022.

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-HĐQT-HABECO ngày 07/04/2022 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty CP Bia Rượu - Nước giải khát Hà Nội về việc thôi cử nhân sự tham gia Ban kiểm soát tại Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng đối với Ông Vũ Đình Đức cán bộ biệt phái của Tổng Công ty tại Công ty TNHH MTV Thương mại HABECO;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-HĐQT-HABECO ngày 07/04/2022 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty CP Bia Rượu - Nước giải khát Hà Nội về việc cử Bà Ngô Thị Lý - Chuyên viên Phòng Kế toán Tài chính Tổng Cty CP Bia Rượu - Nước giải khát Hà Nội tham gia Ban kiểm soát tại Công ty CP Bia Hà Nội - Hải Phòng;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng kính trình Đại hội xem xét:

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với Ông Vũ Đình Đức
2. Bầu bổ sung 01 thành viên tham gia Ban kiểm soát thay thế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng ban**

**Nguyễn Thị Hồng Nhung**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
BIA HÀ NỘI - HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06 /TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2022

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng.*

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán có uy tín trong danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ 2022;
- Thành viên HĐQT; BKS; BGD;
- Lưu TH.

**T/M BAN KIỂM SOÁT  
Trưởng ban**

**Nguyễn Thị Hồng Nhung**



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
BIA HÀ NỘI - HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .01../2022/TTr-GĐ/HNP

Hải phòng, ngày 28 tháng 03 năm 2022.

## TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động, người quản lý và  
thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Phòng.

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 hướng dẫn thực hiện quy định và lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty;

Ban Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Phòng kính trình Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	So sánh TH/KH (%)
1	Tổng sản lượng	Lít	28.572.409,38	31.668.000,00	110,83
2	Tổng doanh thu	Đồng	272.719.612.988	318.501.269.111	116,79
3	Tổng chi phí chưa có lương	Đồng	246.147.180.137	284.972.706.285	115,77
4	Tổng chi phí chưa có lương sau khi loại trừ chi phí cho phép	Đồng	245.893.475.438	284.972.706.285	115,92
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	1.811.442.913	3.248.000.000	179,30
6	Lợi nhuận sau thuế sau khi loại trừ chi phí cho phép	Đồng	2.065.147.612	3.248.000.000	157,28
7	Lao động bình quân	Người	236	243	102,75
8	Năng suất lao động bình quân sau khi trừ chi phí cho phép	(2.DT-4.CP)/7.L ĐBQ	112.595.054	138.262.115	122,80



## 1. Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động:

Căn cứ theo mục a khoản 1 điều 8 của TT28/2016, đối với Công ty có năng suất lao động bình quân kế hoạch tăng và mức lợi nhuận kế hoạch tăng so với thực hiện 2021 thì mức tiền lương bình quân kế hoạch tăng không quá 80% mức tăng của năng suất lao động bình quân. Tiền lương bình quân kế hoạch được xác định theo công thức:  $TL_{bqth} = TL_{bqkh} + TL_{ns}$

### a. Tiền lương bình quân tăng theo mức tăng năng suất lao động bình quân:

Mức tiền lương bình quân thực hiện 2021: 8.287.609 đồng/người/tháng

$$TL_{ns} = TL_{thbq} \times (W_{kh}/W_{th} - 1) \times 0,8 = 8.287.609 \times (138.262/112.595 - 1) \times 0,8 \\ = 1.434.391 \text{ đồng.}$$

### b. Tiền lương bình quân kế hoạch của người lao động:

Theo nguyên tắc tại TT 28 thì tiền lương bình quân kế hoạch của người lao động:

$$TL_{bqkh} = 8.287.609 + 1.434.391 = 9.722.001 \text{ đồng/người/tháng.}$$

$$Q_{kh} = TL_{bqkh} \times L\text{Đ}_{bqkh} \times 12 \text{ tháng} = 9.722.001 \times 243 \times 12 = 28.291.022.474 \text{ đồng.}$$

Tuy nhiên để đảm bảo lợi ích hài hòa của cổ đông, người lao động và đảm bảo hiệu quả kế hoạch SXKD, đồng thời để giữ lao động cho Công ty cũng như đảm bảo yếu tố gắn tiền lương với năng suất lao động, Công ty lựa chọn mức tiền lương bình quân kế hoạch của người lao động tăng 11% so với mức tiền lương bình quân thực hiện 2021, cụ thể như sau:

$$TL_{bqkh} = TL_{bqth} \times 11\% = 8.287.609 \times 11\% = 9.199.246 \text{ đồng/người/tháng.}$$

### c. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022 của người lao động:

$$Q_{khd} = TL_{bqkh} \times L\text{Đ}_{bqkh} \times 12 \text{ tháng} = 9.199.246 \times 243 \times 12 = 26.769.807.190 \text{ đồng.}$$

## 2. Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý Công ty.

Căn cứ vào các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đều tăng so với thực hiện năm 2021 như:

- Tỷ lệ sản lượng kế hoạch đạt 110,83% so với thực hiện 2021 tăng 10,83%;
- Tỷ lệ năng suất lao động kế hoạch đạt 122,80% so với thực hiện 2021 tăng 22,80%;
- Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế kế hoạch đạt 157,28 % so với thực hiện 2021 tăng 57,28%.

Theo quy định tại điều 13 mục 1 của TT28/16: Công ty có lợi nhuận kế hoạch dưới 50 tỷ đồng trở lên thì mức tiền lương bình quân kế hoạch tối đa không quá 36 triệu đồng/tháng. Nhằm đảm bảo yếu tố tiền lương gắn liền với lợi nhuận kế hoạch, Công ty đề nghị mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý tăng 20% so với mức tiền lương bình quân thực hiện 2021 của người quản lý như sau:

- Số người quản lý Công ty: 04 người (Giám đốc; Phó Giám đốc, Kế toán trưởng)
- Mức tiền lương bình quân thực hiện 2021 của người quản lý: 26.419.130 đồng.
- Mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý ( $TL_{bqkhnql}$ ):

$$TL_{bqkhnql} = 26.419.130 \times 120\% = 31.702.956 \text{ đồng/người/tháng.}$$

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý ( $Q_{khnql}$ ):

$$Q_{khnql} = 31.702.956 \text{ đồng} \times 4 \text{ người} \times 12 \text{ tháng} = 1.521.741.902 \text{ đồng.}$$



**3. Quỹ tiền lương kế hoạch Công ty đề nghị:**

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động (Qkhld): **26.769.807.190** đồng.
- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý (Qkhnl): **1.521.741.902** đồng.
- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021 của Công ty: **28.291.549.093** đồng.

**4. Thù lao Hội đồng quản trị, ban kiểm soát:**

- Mức tiền lương bình quân theo kế hoạch của người quản lý: **31.702.956** đồng/người/tháng.

- Thù lao HĐQT, BKS = **31.702.956 đồng/người/tháng x 20% x 12 tháng x 8 người.**  
= **608.696.761** đồng.

Kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty xem xét, phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022 để Công ty có cơ sở thanh toán tiền lương cho người quản lý và người lao động.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- BGD, BKS;
- Lưu TH.

